



HỌC PHÍ NĂM HỌC 2026 -2027

KIDZONE THẢO ĐIỀN CAMPUS

40/11 (Hẻm 35) Nguyễn Văn Hưởng, Thảo Điền

HỌC PHÍ CHƯƠNG TRÌNH TIẾNG VIỆT/ VIETNAMESE CURRICULUM

PHƯƠNG ÁN THANH TOÁN/ OPTIONS OF PAYMENTS (VNĐ)					
NHÓM GROUP	Đóng 12 tháng (giảm 10%) 12-Month Payment (10% discount)	Đóng 9 tháng (giảm 7%) 9-Month Payment (7% discount)	Đóng 6 tháng (giảm 5%) 6-Month Payment (5% discount)	Đóng theo quý (giảm 3%) Quarterly Payment (3% discount)	Đóng theo tháng Monthly Payment
6-12 tháng 6-12 month-old	91.800.000	71.145.000	48.450.000	24.735.000	8.500.000
13-24 tháng 13-24 month-old	68.040.000	52.731.000	35.910.000	18.333.000	6.300.000
25 tháng- 4 tuổi/ 25 month- 4 years old	60.480.000	46.872.000	31.920.000	16.296.000	5.600.000
5-6 tuổi 5-6 years old	61.560.000	47.709.000	32.490.000	16.587.000	5.700.000

HỌC PHÍ CHƯƠNG TRÌNH SONG NGỮ/ BILINGUAL CURRICULUM

PHƯƠNG ÁN THANH TOÁN/ OPTIONS OF PAYMENTS (VNĐ)					
NHÓM GROUP	Đóng 12 tháng (giảm 10%) 12-Month Payment (10% discount)	Đóng 9 tháng (giảm 7%) 9-Month Payment (7% discount)	Đóng 6 tháng (giảm 5%) 6-Month Payment (5% discount)	Đóng theo quý (giảm 3%) Quarterly Payment (3% discount)	Đóng theo tháng Monthly Payment
6-12 tháng 6-12 month-old	91.800.000	71.145.000	48.450.000	24.735.000	8.500.000
13-24 tháng 13-24 month-old	88.560.000	68.634.000	46.740.000	23.862.000	8.200.000
25 tháng- 4 tuổi/ 25 month- 4 years old					
5-6 tuổi 5-6 years old	89.640.000	69.471.000	47.310.000	24.153.000	8.300.000

HỌC PHÍ CHƯƠNG TRÌNH QUỐC TẾ / INTERNATIONAL CURRICULUM

PHƯƠNG ÁN THANH TOÁN/ OPTIONS OF PAYMENTS (VNĐ)					
NHÓM GROUP	Đóng 12 tháng (giảm 10%) Annual Payment (10% discount)	Đóng 9 tháng (giảm 7%) 9-Month Payment (7% discount)	Đóng 6 tháng (giảm 5%) 6-Month Payment (5% discount)	Đóng theo quý (giảm 3%) Quarterly Payment (3% discount)	Đóng theo tháng Monthly Payment
13-24 tháng 13-24 month-old	102.600.000	79.515.000	54.150.000	27.645.000	9.500.000
25 tháng- 4 tuổi/ 25 month- 4 years old					



5-6 tuổi 5-6 years old	103.680.000	80.352.000	54.720.000	27.936.000	9.600.000
---------------------------	-------------	------------	------------	------------	-----------

CHƯƠNG TRÌNH HỌC NỬA NGÀY: Học phí tính bằng 70% học phí và 70% phí bán trú/ **Half-Day Program:** Tuition and daycare/meal fees are charged at 70% of the full-day tuition and 70% of the full-day daycare/meal fee.

CHÍNH SÁCH ƯU ĐÃI/ DISCOUNT POLICIES

Gia đình có anh/ chị em ruột cùng học trong trường Kidzone ưu đãi học phí sẽ được áp dụng như sau/*Families with siblings enrolled at Kidzone are eligible for the following tuition discounts:* Bé thứ 2 được ưu đãi 10% học phí/ *Second child: 10% discount on tuition;* Bé thứ 3 được ưu đãi 15% học phí/ *Third child: 15% discount on tuition.* Giảm 20% phí xe buýt cho bé thứ 2 trong cùng một gia đình/ *A 20% discount on bus service fees is applied for the second child in the same family.*

CÁC QUY ĐỊNH VỀ VIỆC ĐÓNG HỌC PHÍ/ TUITION PAYMENTS POLICIES

Đối với những học sinh nhập học lần đầu: Các khoản Phí và Học phí phải được đóng trước ngày đầu tiên trẻ đến trường và theo quy định của trường Kidzone tại thời điểm nhập học / **For First-Time Enrollees:** All fees and tuition must be paid before the child's first day of school, in accordance with Kidzone's policies effective at the time of enrollment.

Quy định thời gian đóng phí hằng tháng: Quý Phụ huynh vui lòng thanh toán học phí trước ngày 5 hằng tháng. Sau ngày 5 hằng tháng, nếu học phí chưa được thanh toán, nhà trường sẽ không tiếp nhận bé. / **Monthly Tuition Payment:** Parents are kindly requested to pay tuition before the 5th of each month. If payment is not received by the 5th, the school will not accept the child for attendance.

Chính sách nghỉ lễ: Hằng năm vào những ngày nghỉ Lễ, nghỉ hè, nghỉ Tết (Tết Dương lịch và Tết Nguyên Đán)...theo quy định của Bộ Giáo Dục hoặc theo lịch của Trường được thông báo, học phí sẽ được tính tròn tháng, tất cả các khoản phí của ngày nghỉ sẽ không được hoàn lại.

Holiday Policy: Annually, during public holidays, summer break, and the New Year holidays (both Gregorian and Lunar New Year) as regulated by the Ministry of Education or as per the school's announced schedule, tuition will still be charged in full for the month. No refunds will be given for these non-school days.

Chính sách đóng phí khi học sinh nghỉ học và bảo lưu/Tuition Adjustment for Authorized Absences:

- Nếu trẻ đi học dưới 10 ngày trong tháng và nghỉ học có phép, học phí được tính 50% / *If a child attends fewer than 10 days in a month with prior notice, tuition will be charged at 50%.*
- Nếu trẻ đi học từ 10 ngày trở lên trong tháng và nghỉ học có phép, học phí được tính 100% / *If a child attends 10 days or more in a month, even with excused absences, full tuition (100%) will be applied.*
- Đối với trường hợp trẻ tạm nghỉ học từ 2 tháng trở lên và có thông báo trước với văn phòng nhà trường, phụ huynh cần đóng phí bảo lưu 10% trên tổng mức học phí của tháng. / *For children taking a break of 2 months or longer, with prior notification to the school office, parents are required to pay a reservation fee equal to 10% of the monthly tuition to secure their enrollments.*

Các trường hợp bất khả kháng/ Force Majeure Cases: Trong trường hợp Nhà trường phải cho trẻ nghỉ học vì các lý do bất khả kháng (thiên tai, dịch bệnh....) hoặc bất kì lý do gì theo yêu cầu của cơ quan nhà nước, chính quyền địa phương/ *In the event the school must close due to force majeure (natural disasters, epidemics, or as mandated by government authorities or local regulations):*

- + Nếu nghỉ dưới 01 tháng, học phí tháng đó sẽ được hoàn lại 25% hay đồng nghĩa nhà trường được thu 75% học phí / *If closure is less than one month, 75% of the tuition will be charged, and 25% will be refunded.*
- + Nếu nghỉ từ 1 tháng trở lên, học phí tháng đó sẽ được hoàn lại 75% hay đồng nghĩa nhà trường được thu 25% học phí/ tháng/ *If closure is one month or more, 25% of the tuition will be charged, and 75% will be refunded.*

Chính sách hoàn trả học phí/ Refund for Prepaid Tuition

- + Trong trường hợp Phụ huynh đã đóng gói học phí từ 6 tháng trở lên vì lý do nào đó không thể cho trẻ tiếp tục theo học tại trường, nhà trường sẽ hoàn lại 50% của tổng học phí những tháng còn lại trong năm/ *If parents have prepaid tuition for 6 months or more and the child is unable to continue at the school for any reason, 50% of the remaining balance will be refunded.*
- + Với trường hợp phụ huynh đóng phí 1 tháng và gói 3 tháng, nếu Phụ huynh tự nguyện cho trẻ nghỉ học tại trường, học phí sẽ không được hoàn lại, chỉ hoàn lại tiền ăn (áp dụng với Phụ huynh đóng học phí 1 tháng, 3 tháng)/ *In the case of voluntary withdrawal initiated by the parents, tuition fees will not be refunded. Only meal fees will be refunded, applicable to parents who paid on a monthly or 3-month basis.*



CÁC KHOẢN PHÍ KHÁC/ OTHER FEES

PHÍ NHẬP HỌC/ ENROLLMENT FEES

1. Phí ghi danh- thu 1 lần duy nhất khi nhập học, không hoàn lại - và có giá trị 3 tháng. <i>Enrollment Fee: A one-time, non-refundable fee collected upon admission. This fee is valid for 3 months.</i>	3.000.000 VNĐ
2. Phí cơ sở vật chất - thu 1 lần mỗi năm, không hoàn lại/ <i>Facilities Fee: A non-refundable annual fee collected once per year.</i>	5.000.000 VNĐ
3. Phí bán trú/ 1 tháng / <i>Daycare/ Charged per month</i>	400.000 VNĐ
4. Tiền ăn /1 ngày/ <i>Meal Fee/ Per day</i>	80.000 VNĐ
5. Đồng phục (bộ) / <i>Uniform: (set)</i>	280.000 VNĐ
6. Bộ chăn, nệm, gối (bộ) / <i>Bedding Set (Blanket, Mattress, Pillow): (set)</i>	600.000 VNĐ
7. Sách giáo trình Tiếng Anh(VNĐ/bộ) / <i>English Textbooks: (set)</i> - Giáo trình cho học sinh Nhà trẻ/ <i>Englissh Textbook for Toddler Class</i> - Giáo trình cho học sinh Mẫu giáo/ <i>Englissh Textbook for Preschool Class</i>	250.000 VNĐ 700.000 VNĐ

Tiền ăn: Nếu trẻ nghỉ học CÓ PHÉP (có thông báo đến văn phòng nhà trường trước 4:00 chiều ngày hôm trước, không tính thứ 7 - chủ nhật) sẽ được hoàn tiền ăn là 80.000 VNĐ (không hoàn phí bán trú). Đối với trường hợp nghỉ không phép, tiền ăn sẽ không được hoàn.

Meal Fees: If a child is absent with prior notice (the school office must be informed before 4:00 PM on the previous school day, excluding Saturdays and Sundays), a meal fee refund of VND 80,000 will be provided. The daycare fee is non-refundable. For unexcused absences, the meal fee will not be refunded.

DỊCH VỤ NGOÀI GIỜ / AFTER-HOURS SERVICES

Danh mục/ Service	Thời gian/Time	Phí 1 buổi/ Fee per Session	Phí 1 tháng/ Monthly Fee
Phí chăm sóc ngoài giờ/ <i>Extended Care</i>	Từ 17g15 – 17g30	30.000 VNĐ	300.000VNĐ
	Từ 17g15 – 18g00	50.000 VNĐ	600.000 VNĐ
	Từ 17g15 – 18g30	80.000 VNĐ	900.000 VNĐ
Phí ăn chiều/ <i>Afternoon Meal (1 bữa/ per meal)</i>	17g15	30.000 VNĐ	
Phí học ngắn hạn / <i>Short-Term Study Program</i>	Theo tuần, theo tháng/ <i>Weekly or Monthly</i>	Học phí tương ứng lớp trẻ học nhân thêm 10% <i>10% additional fee based on the child's regular class tuition</i>	
	Theo ngày/ <i>Per day</i>	600.000 VNĐ	
Phí học thử (áp dụng cho trẻ từ 3 tuổi trở lên)/ <i>Trial Class (for children aged 3 and up)</i>	Theo ngày / <i>Per day</i>	300.000 VNĐ (Lớp Tiếng Việt/ <i>Vietnames Class</i>) 500.000 VNĐ (Song ngữ-Đơn ngữ/ <i>Bilingual & Inter-Class</i>)	
Chăm sóc trẻ thứ 7/ <i>Saturday Child-care</i>	Nửa ngày/ <i>Half Day</i>	350.000 VNĐ	
	1 ngày/ <i>Full day</i>	600.000 VNĐ	

Lưu ý: Trường không nhận giữ trẻ sau 18g30 (Thứ 2->Thứ 6) và sau 17g00 (Thứ 7). Nếu Phụ huynh vì lý do nào đó không đón bé trước 18g30, nhà trường sẽ tính phí 300.000vnd/30 phút.

Note: The school does not provide childcare after 6:30 PM (Monday to Friday) and after 5:00 PM on Saturdays. If, for any reason, a child is not picked by 6:30 PM, a late pick-up fee of 300,000 VND per 30 minutes will be applied.



DỊCH VỤ XE BUÝT SCHOOL BUS FEES



TUYẾN XE ROUTE	KHOẢNG CÁCH DISTANCE	1 CHIỀU ONE WAY	2 CHIỀU ROUND TRIP
Tuyến 1	0km - 2km	900.000 VNĐ	1.500.000 VNĐ
Tuyến 2	2.1km – 3km	1.080.000 VNĐ	1.800.000 VNĐ
Tuyến 3	3.1km – 4km	1.200.000 VNĐ	2.000.000 VNĐ
Tuyến 4	4.1km – 5km	1.320.000 VNĐ	2.200.000 VNĐ
Tuyến 5	5.1km – 6km	1.440.000 VNĐ	2.400.000 VNĐ
Tuyến 6	6.1km – 7km	1.560.000 VNĐ	2.600.000 VNĐ
Tuyến 7	7.1km – 8km	1.680.000 VNĐ	2.800.000 VNĐ
Tuyến 8	8.1km – 9km	1.800.000 VNĐ	3.000.000 VNĐ
Tuyến 9	9.1 km – 10km	1.920.000 VNĐ	3.200.000 VNĐ

NỘI QUY SỬ DỤNG DỊCH VỤ XE BUÝT BUS SERVICE REGULATION

► Trẻ đang sử dụng dịch vụ xe buýt có nguyện vọng dừng dịch vụ, Phụ huynh cần thông báo cho văn phòng trường trước 15 ngày dừng dịch vụ.

For students currently using the bus service who wish to discontinue, parents are required to notify the school office at least 15 days in advance.

► Trẻ sử dụng dịch vụ xe buýt từ 6 ngày trở đi sẽ được tính tròn tháng.

If a student uses the bus service for 6 days or more in a month, the full monthly fee will be charged.

► Phí dịch vụ xe buýt có thể thay đổi trong năm học nếu có biến động lớn trên thị trường về giá xăng dầu và sẽ được nhà trường gửi thông báo trước khi áp dụng phí dịch vụ mới.

The bus service fee may be adjusted during the school year in the event of significant fluctuations in fuel prices, and the school will inform parents in advance before applying the new fee.

